

Bản án số: 11/2024/HS-ST

Ngày: 28 – 02 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Đông.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Phan Bá Lịch.

2/ Bà Hà Thị Ngọc Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Hải Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Lâm – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2024/TLST – HS ngày 11 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lang Văn X**, tên gọi khác: Không; sinh năm: 1983 tại **huyện Q, tỉnh Nghệ An**; nơi cư trú: **Bản X, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 8/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Lang Văn C** (đã chết) và bà **Lang Thị M**; có vợ là **Vi Thị T** và 01 người con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 07/5/2013 bị TAND huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt vào ngày 14/9/2014 (đã được xóa án tích) – Ngày 25/4/2019 bị TAND huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt vào ngày 18/9/2020 (đã được xóa án tích); bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/9/2023 đến nay. (Có mặt)

2. Họ và tên: **Trần Văn T1**, tên gọi khác: Không; sinh năm: 1975 tại **huyện Q, tỉnh Nghệ An**; nơi cư trú: **Bản H, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Trần Văn Á** (đã chết) và bà **Lò Thị Á1** (đã chết); có vợ là **Lò Thị T2** và 03 người con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 19/01/2005 bị TAND tỉnh Nghệ An xử phạt 14 năm tù về các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái

phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt vào ngày 01/02/2016 (đã được xóa án tích); bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/9/2023 đến nay. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 19/9/2023 Lang Văn X đi từ nhà của mình ở bản X, xã C, huyện Q ra khu vực xã C, huyện Q tìm mua ma túy sử dụng, khi đi qua nhà của Trần Văn T1 ở bản H, xã C, huyện Q thấy T1 đang ở nhà, biết T1 cũng là người sử dụng ma túy nên X hỏi T1 có biết nơi nào bán ma túy không nhờ đi mua về cùng nhau sử dụng chung và được T1 đồng ý, X đưa cho T1 số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), sau khi nhận tiền T1 đi đến khu vực bản Ban, xã C tìm mua ma túy, khi tới nơi T1 gặp một người đàn ông không quen biết mua được với người đàn ông 02 (hai) gói ma túy. Trong lúc chờ T1 đi mua ma túy X đi ra khu vực gần trường Tiểu học xã C thuộc bản Ban, xã C để chờ, sau khi mua được ma túy Tuệ cất giấu vào trong túi quần đang mặc rồi đi về, khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày khi T1 đang đi trên đường thì bị tổ công tác Công an huyện Q yêu cầu kiểm tra hành chính, T1 đã tự nguyện lấy trong túi quần bên phải đang mặc ra giao nộp 02 (hai) gói bên ngoài đều được bọc bằng mảnh bao nilon màu vàng, bên trong mỗi gói đều có chứa chất rắn màu trắng (nghĩ là ma túy), trong khi đang tiến hành kiểm tra hành chính đối với T1 tổ công tác phát hiện X đang ở gần đó nên yêu cầu kiểm tra nhưng X đã bỏ chạy sau đó bị khống chế bắt giữ. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người quả tang, tạm giữ người và vật chứng đưa về trụ sở để tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định.

Tại biên bản mở niêm phong vật chứng xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại, lập ngày 19/9/2023 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q, tỉnh Nghệ An, xác định: Sau khi mở niêm phong, bên trong gói phong bì niêm phong có 02 (hai) gói bọc bằng mảnh bao nilon màu vàng, mỗi gói đều chứa chất rắn màu trắng (nghĩ là ma túy) được ký hiệu lần lượt là M1 và M2. Sau khi loại bỏ bao gói, cán bộ kỹ thuật hình sự dùng cân kỹ thuật để xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, chất bột rắn màu trắng trong gói thứ nhất (ký hiệu M1) có khối lượng là 0,135g (không phải một trăm ba mươi lăm gam) trích lấy toàn bộ để gửi giám định khối lượng và định tính chất ma túy; Chất bột rắn màu trắng trong gói thứ hai (ký hiệu M2) có khối lượng là 0,055g (không phải không năm mươi lăm gam) trích lấy toàn bộ để gửi giám định khối lượng và định tính chất ma túy; Như vậy tổng khối lượng chất bột rắn màu trắng trong 02 (hai) gói là 0,19g (không phải mười chín gam), đã đưa đi giám định hết. Số vật chứng còn lại gồm 02 (hai) mảnh bao nilon màu vàng và toàn bộ vỏ bao niêm phong cũ sau khi kiểm tra, lấy mẫu xong được niêm phong lại theo quy định.

Kết luận giám định số: 949/KL-KTHS(Đ2-MT), ngày 25/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: “- Các mẫu chất rắn màu trắng (ký hiệu M1,

M2) thu giữ của **Trần Văn T1** và **Lang Văn X** gửi đến giám định đều là ma túy; loại Heroine (H), có tên khoa học là D, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- Số chất rắn màu trắng thu giữ của **Trần Văn T1** và **Lang Văn X** có tổng khối lượng là 0,19g (không phải mười chín gam).”

Bản cáo trạng số: 05/CT-VKS-QC ngày 08/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An, truy tố các bị cáo **Lang Văn X** và **Trần Văn T1** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Lang Văn X** từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam.

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Trần Văn T1** từ 14 tháng đến 17 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam.

Buộc các bị cáo chịu tiền án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, ngoài ra đề nghị không áp dụng thêm hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy vật chứng là vỏ, bao gói được niêm phong theo quy định.

Tại phần tranh luận các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng tại phiên tòa các bị cáo nhận tội và xin xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra **Công an huyện Q**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội: Căn cứ những tài liệu, chứng cứ cơ quan điều tra Công an thu thập có tại hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm

tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại; kết luận giám định; bản tự khai, biên bản hỏi cung, lấy lời khai phù hợp với lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa, cũng như những tài liệu, chứng cứ khách quan khác thu thập có trong hồ sơ, đủ căn cứ xác định:

Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 19/9/2023 tại khu vực bản Ban, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Tổ công tác Công an huyện Q tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện bị cáo Trần Văn T1 đang có hành vi tàng trữ 02 (hai) gói ma túy (Heroine) được bọc bằng mảnh bao nilon màu vàng có tổng khối lượng sau khi loại bỏ bao gói là 0,19g (không phải mười chín gam), quá trình điều tra xác định bị cáo Lang Văn X là người khởi xướng trực tiếp đưa số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) cho bị cáo T1 đi mua ma túy với mục đích sử dụng chung. Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an ninh xã hội tại địa phương, bởi ma túy là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các căn bệnh truyền nhiễm khác. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của chất ma túy, đã từng phạm tội về ma túy bị xét xử nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân, từ bỏ con đường phạm pháp mà vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội để nhằm thỏa mãn nhu cầu bất hợp pháp của cá nhân, nên cần lên cho các bị cáo mức án nghiêm khắc, nhằm cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để các bị cáo có thời gian cải tạo, giáo dục, sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân tốt, sống có ích cho xã hội và răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đó là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo Lang Văn X có ông nội là người có công, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tội phạm các bị cáo thực hiện thuộc trường hợp nghiêm trọng, các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể, cả hai bị cáo đều là người nghiện chất ma túy tìm mua ma túy với mục đích cùng nhau sử dụng chung, khi xem xét lượng hình cần xét đến vai trò, mức độ tham gia, tiền án, tiền sự, nhân thân để đưa ra mức án phù hợp,

tương xứng với hành vi phạm tội của mỗi bị cáo. Bị cáo **X** là người chủ mưu khởi xướng, đưa tiền bị cáo **T1** đi tìm mua ma túy về sử dụng, giữ vai trò chính nên phải chịu trách nhiệm đầu vụ đối với hành vi phạm tội, tuy nhiên bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ; bị cáo **Trần Văn T1** là người tích cực hưởng ứng, thực hiện hành vi phạm tội, trực tiếp đi tìm mua ma túy nên giữ vai trò thứ hai trong vụ án, do đó cần lên mức án nghiêm và xét xử mức án bằng nhau đối với hai bị cáo là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, các bị cáo có thể bị áp dụng thêm hình phạt bổ sung. Tuy nhiên theo tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa cho thấy, các bị cáo đang bị tạm giam, là lao động tự do, không có tài sản riêng đảm bảo cho việc thi hành án, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Căn cứ vào lời khai nhận của các bị cáo Cơ quan điều tra Công an đã tiến hành điều tra, xác minh về người đàn ông bán ma túy cho bị cáo **Trần Văn T1** ở tại khu vực bản Ban, **xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An**, nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Về vật chứng: Khối lượng ma túy (Heroine) thu được 0,19g (không phẩy mười chín gam) đã được đưa đi giám định hết; những vật chứng còn lại gồm hai mảnh bao nilon màu vàng, cùng vỏ bao niêm phong cũ là những vật không có giá trị và giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Buộc các bị cáo chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lang Văn X** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 19/9/2023.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trần Văn T1** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 19/9/2023.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) mảnh bao nilon màu vàng và vỏ bao niêm phong cũ, được bỏ vào 01 (một) phong bì thư dán kín mặt trước ghi: “Vật chứng còn lại thuộc vụ **Lang Văn X** cùng đồng bọn – Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 19/9/2023 tại **C, Q**”...(Vật chứng có đặc điểm chi tiết theo biên bản giao, nhận vật chứng, lập ngày 08/01/2024 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện Q** và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An)

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo **Lang Văn X** và **Trần Văn T1** chịu án phí Hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Châu;
- Cơ quan điều tra CA huyện Quỳnh Châu;
- Cơ quan THAHS CA huyện Quỳnh Châu;
- Cơ quan THADS huyện Quỳnh Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Châu Bình và Châu Tiến, huyện Quỳnh Châu, NA;
- Bị cáo;
- lưu HS, VP;

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Văn Đông